TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2019/DS-ST
Ngày 04-11-2019
V/v:"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Biên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Minh
Ông Đỗ Đức Lâm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Ka Hít - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà***: Bà Vũ Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 84/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên toà số 46/2019/QĐST-DS ngày 16/9/2019, Quyết định hoãn phiên toà số 52/2019/QĐST-DS ngày 07/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng N - Chi nhánh B - Lâm Đồng II.
Địa chỉ: Số 01 đường Nguyễn Tất T, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.
Đại diện theo uỷ quyền thường xuyên: Ông Lưu Vũ C, chức vụ: Giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Đông G, chức vụ: Phó giám đốc.
"Văn bản ủy quyền ngày 03/11/2019". *Có mặt.*

2. *Bị đơn*: Bị đơn: Bà Ka N, sinh năm 1983 và ông K'M, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Số nhà 77 đường Trương Định, tổ 7, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2019 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn Ngân hàng N-Chi nhánh B-Lâm Đồng II trình bày:

Ngày 22/12/2017, bà Ka Nvà ông K'M được Ngân hàng N - Chi nhánh B-Lâm Đồng II (Sau đây gọi Agribank Chi nhánh B) cho vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV-201709982, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả là ngày 22/12/2018, mục đích vay vốn để chăm sóc cà phê và chăn nuôi (nuôi ong), lãi suất 10%/năm trên nợ gốc, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả 10%/năm tính theo số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, thời hạn trả lãi tiền vay vào cuối kỳ. Tài sản thế chấp gồm: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu BM 914720 thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ 25, diện tích 1.545,4m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 01/02/2013 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu BM 914719 thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ 54, diện tích 13.968m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 01/02/2013. Tính đến nay ngày 23/12/2018 đã quá hạn mặc dù phía ngân hàng đã đôn đốc nhiều lần nhưng bà Ka Nvà ông K'M chưa thanh toán cho ngân hàng số tiền vay 500.000.000 đồng và lãi phát sinh là 27.397.261 đồng, cộng gốc và lãi là 527.397.261 đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng.

Và Ngày 19/3/2018, bà Ka Nđã uỷ quyền cho ông K'M vay vốn tại Agribank Chi nhánh B (Theo giấy uỷ quyền số 2018-2291 được văn phòng công chứng Nguyễn Thọ Q công chứng số 8945 ngày 19/3/2018) và được Agribank Chi nhánh B cho vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV-201801635, thời hạn vay là 36 tháng, được phân kỳ như sau: ngày 19/3/2019 trả số tiền 150.000.000 đồng, ngày 19/3/2020 trả số tiền 150.000.000 đồng, ngày 19/3/2021 trả số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay vốn để mua sắm vật dụng gia đình và đầu tư phục vụ nông nghiệp, lãi suất 10%/năm trên nợ gốc, lãi suất sẽ được điều chỉnh do ngân hàng cấp trên công bố theo từng thời kỳ, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả 10%/năm tính theo số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, thời hạn trả lãi tiền vay theo phân kỳ trả tiền gốc. Tài sản thế chấp gồm: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu BK 408541 thuộc thửa đất số 523, tờ bản đồ 32, diện tích 386m^2 toạ lạc tại thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 12/4/2012 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu V 281405 thuộc thửa đất số 65, 137, tờ bản đồ 24, diện tích 7.768m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 17/12/2002. Tính đến nay ngày 20/3/2019 đã quá hạn theo phân kỳ, mặc dù phía ngân hàng đã đôn đốc nhiều lần nhưng ông K'M chưa thanh toán cho ngân hàng số tiền vay 150.000.000 đồng và lãi phát sinh là 31.260.960 đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng.

Nay yêu cầu Toà án buộc bà Ka Nvà ông K'M phải thanh toán số tiền nợ gốc theo 02 hợp đồng tín dụng nêu trên là 01 tỉ (Một tỉ) đồng và lãi phát sinh để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn vợ chồng bà Ka N và ông K'M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không được vì lý do vợ chồng bà Ka N và ông K'M vắng mặt.

Sau đó, Agribank Chi nhánh B có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án nữa.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu nêu trên và yêu cầu tính lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Agribank Chi nhánh B, buộc vợ chồng bà Ka N và ông K'M phải trả cho Agribank Chi nhánh B tổng số tiền nợ gốc vay của 02 hợp đồng tín dụng là 1.000.000.000 đồng và lãi phát sinh theo quy định của pháp luật, tiếp tục duy trì mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bà Ka N, ông K'M trả xong các khoản nợ cho Ngân hàng, tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp để bảo đảm thi hành án. Về án phí buộc vợ chồng bà Ka N và ông K'M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vợ chồng bà Ka N và ông K'M đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền*: Nguyên đơn Agribank Chi nhánh B khởi kiện yêu cầu buộc vợ chồng bà Ka N và ông K'M phải trả tổng số tiền gốc của hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 và hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 là 1.000.000.000 đồng và lãi phát sinh nên phát sinh tranh chấp. Do vậy, xác định quan hệ *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* và thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết theo quy định khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tính hợp pháp của hợp đồng tín dụng: Ngày 22/12/2017 ông K'M đã làm giấy uỷ quyền cho bà Ka N theo giấy uỷ quyền số 00116 và ngày 19/3/2018 bà Ka N đã làm giấy uỷ quyền cho ông K'M theo giấy uỷ quyền số 2018-2291 để thực hiện các giao dịch có liên quan đến việc vay vốn tại Agribank Chi nhánh B được văn phòng công chứng Nguyễn Thọ Q công chứng theo đúng quy định của pháp luật. Xét hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982

ngày 22/12/2017 và 5495-LAV201801635 ngày 19/3/2018 được ký kết giữa Ngân hàng Agribank Chi nhánh B với bà Ka N, ông K'M thì các bên đều có đủ năng lực hành vi dân sự nên chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là hợp pháp. Hợp đồng được lập thành văn bản, các bên đều tự nguyện ký tên, đóng dấu xác nhận nên hình thức hợp đồng hợp pháp. Các đương sự thỏa thuận về toàn bộ các điều khoản trong nội dung hợp đồng, tự nguyện ký kết, không bị lừa dối ép buộc nên nội dung hợp đồng là hợp pháp.

[4] Về tính hợp pháp của Hợp đồng thế chấp: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00116, ngày 22/12/2017 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thọ Q công chứng, số công chứng: 18842, quyển số 14TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/12/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2018-2291, ngày 19/3/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thọ Q công chứng, số công chứng: 3893, quyển số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/3/2018. Chủ thể tham gia ký kết Hợp đồng thế chấp là hợp pháp và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, các bên trong hợp đồng thế chấp đã tự nguyện giao kết, nội dung hợp đồng thế chấp thể hiện tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thỏa thuận của các bên không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

[5] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn thể hiện: Ngày 22/12/2017, Agribank Chi nhánh B ký hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 cho bà Ka N và ông K'M vay số tiền 500.000.000 đồng, đã giải ngân 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), lãi suất 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 12 tháng, lãi trả đến kỳ trả nợ gốc, hạn trả nợ ngày 22/12/2018, mục đích vay vốn để chăn nuôi ong mật, tiêu dùng và chăm sóc cây cà phê. Và ngày 19/3/2018, Agribank Chi nhánh B ký hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 cho bà Ka N và ông K'M vay số tiền 500.000.000 đồng, đã giải ngân 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), lãi suất 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 36 tháng, trả lãi theo phân kỳ trả nợ, cụ thể: ngày 19/3/2019 trả 150.000.000 đồng, ngày 19/3/2020 trả 150.000.000 đồng, ngày 19/3/2021 trả 200.000.000 đồng, mục đích vay vốn để phục vụ tiêu dùng trong gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bà Ka N, ông K' M để làm rõ yêu cầu khởi kiện của Agribank Chi nhánh B nhưng đều vắng mặt. Điều đó cho thấy bà Ka N, ông K'M không chấp hành pháp luật nên phía Agribank Chi nhánh B cho rằng trong quá trình thực hiện hợp đồng cũng như khi đến hạn trả nợ đã nhiều lần đôn đốc việc trả nợ nhưng bà Ka N, ông K' M không trả là có cơ sở.

Đối chiếu các hợp đồng tín dụng, tờ theo dõi phát tiền vay và thời hạn trả nợ, lời trình bày của Agribank Chi nhánh B thì: Đối với hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 ngày 22/12/2017, phía bà Ka N, ông K' M đã thanh toán tiền lãi

đến ngày 31/10/2018, từ ngày 01/11/2018 đến nay chưa thanh toán lãi phát sinh cũng như chưa trả nợ gốc khi đến hạn; Đối với hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 ngày 19/3/2018, phía bà Ka N, ông K' M đã thanh toán lãi đến ngày 31/8/2018, từ ngày 01/9/2018 đến nay chưa thanh toán lãi phát sinh cũng như chưa trả nợ gốc khi đến phân kỳ trả nợ là có thật.

Đây là hợp đồng dân sự, là sự tự nguyện của các bên, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Ka N, ông K' M không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết cho Ngân hàng Agribank Chi nhánh B là vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở khẳng định bà Ka N, ông K' M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng, là người có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng có đầy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Ka N và ông K'M có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng Agribank Chi nhánh B số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 và lãi phát sinh tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 04/11/2019, cụ thể là: Lãi trong hạn từ ngày 01/11/2018 đến ngày 22/12/2018 là: 52 ngày x 500.000.000 đồng x 10%/365 = 7.123.288 đồng, lãi quá hạn từ ngày 23/12/2018 đến ngày 04/11/2019 là: 317 ngày x 500.000.000 đồng x 150%/365 = 65.136.986 đồng, cộng lãi là 72.260.274 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 572.260.274 đồng. Và có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 và lãi phát sinh tính từ ngày 01/9/2018 đến ngày 04/9/2019, cụ thể là: Lãi trong hạn: từ ngày 01/9/2018 đến ngày 31/12/2018 là: 122 ngày x 500.000.000 đồng x 10%/365 = 16.712.329 đồng; từ ngày 01/01/2019 đến ngày 19/03/2019 là: 78 ngày x 500.000.000 đồng x 11%/365 = 11.753.425 đồng; từ ngày 20/3/2019 đến ngày 04/11/2019 là: 230 ngày x 350.000.000 đồng x 11%/365 = 24.260.274 đồng; Lãi quá hạn từ ngày 20/3/2019 đến ngày 04/11/2019 là: 230 ngày x 150.000.000 đồng x 16,5%/365 = 15.595.890 đồng, cộng lãi là 68.321.918 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 568.321.918 đồng là đúng pháp luật.

[6] Về tài sản thế chấp:

Căn cứ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00116, ngày 22/12/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2018-2291 ngày 19/3/2018 thì bà Ka N, ông K'M đã dùng tài sản của mình để bảo đảm cho Ngân hàng Agribank Chi nhánh B để vay số tiền 1.000.000.000 đồng. Theo nội dung của hợp đồng thế chấp, trường hợp bà Ka N và ông K'M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi thì dùng toàn bộ tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất gồm: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu BM 914720 thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ 25, diện tích 1.545,4m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 01/02/2013, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với

đất số hiệu BM 914719 thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ 54, diện tích 13.968m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 01/02/2013, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu BK 408541 thuộc thửa đất số 523, tờ bản đồ 32, diện tích 386m^2 toạ lạc tại thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 12/4/2012 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hiệu V 281405 thuộc thửa đất số 65, 137, tờ bản đồ 24, diện tích 7.768m^2 toạ lạc tại xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh Lâm Đồng được UBND huyện B cấp ngày 17/12/2002 sẽ được phát mãi theo quy định của pháp luật để trả nợ cho Agribank Chi nhánh B.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Agribank Chi nhánh B được chấp nhận nên buộc bị đơn bà Ka N và ông K'M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39; khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 463; Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* của nguyên đơn Ngân hàng Agribank Chi nhánh B đối với bị đơn bà Ka N và ông K'M.

Buộc bị đơn bà Ka N và ông K'M có trách nhiệm phải trả cho Agribank Chi nhánh B số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 và lãi phát sinh đến ngày 04/11/2019 là 72.260.274 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 572.260.274 đồng, và có trách nhiệm phải trả số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 và lãi phát sinh đến ngày 04/11/2019 là 568.321.918 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 568.321.918 đồng. Tổng cộng gốc và lãi của 02 hợp đồng tín dụng là 1.140.582.192 đồng (Một tỷ một trăm bốn mươi triệu năm trăm tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, tiếp tục duy trì mức lãi suất trên số nợ gốc bà Ka N và ông K'M chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng số 5495-LAV20179982 ngày 22/12/2017 và hợp đồng tín dụng số 5495-LAV201801635 ngày 19/3/2018 cho đến khi bà Ka N và ông K'M thanh toán xong các khoản nợ cho Agribank Chi nhánh B.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00116, ngày 22/12/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài

sản gắn liền với đất số 2018-2291 ngày 19/3/2018 cho đến khi bà Ka N và ông K'M thanh toán xong các khoản nợ cho Agribank Chi nhánh B.

Sau khi bà Ka N và ông K'M hoàn thành việc trả nợ, thì Agribank Chi nhánh B phải trả lại cho bà Ka N và ông K'M các giấy tờ thế chấp tài sản.

2. Về án phí: bà Ka N và ông K'M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 46.217.465 đồng.

Agribank Chi nhánh B được nhận lại số tiền 21.150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai AA/2016/0012923 ngày 04/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Văn Biên